

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BUÔN MA THUẬT
TỈNH ĐẮK LẮK
Bản án số: 118/2021/HS-ST
Ngày: 14/4/2021

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BUÔN MA THUẬT - TỈNH ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lương Thị Trúc

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Bà Phạm Thị Tuyết Nhung

2/ Bà Nguyễn Thị Bạ

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hương - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột tham gia phiên tòa: Bà H'Michan Niê - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 4 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 72/2021/TLST-HS ngày 19/ 3/2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 90/2021/QĐXXST-HS ngày 01/4/2021, đối với bị cáo:

1. Họ và tên: **Võ Thị Kim L** (Tên gọi khác: C); Sinh ngày 07 tháng 8 năm 1970; Tại: tỉnh Đắk Lắk;

Nơi cư trú: Đường S, phường L, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk; Nghề nghiệp: Bán vé số; Trình độ học vấn: 11/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên chúa; Giới tính: Nữ; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Võ T và bà Nguyễn Thị Phương D (Đã chết); có chồng là Bùi Quang V và có 04 con; Tiền án: Không; Tiền sự: 01 tiền sự. Ngày 22/01/2020 bị Công an phường A, thành phố B ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Đỗ Đình C, sinh năm 1967 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Đường D, phường C, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

2. Anh Bùi Thanh T, sinh năm 1991 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Đường N, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

3. Ông Phạm Ngọc B, sinh năm 1971 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Đường P, thị trấn A, huyện P, tỉnh Đắk Lắk.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Võ Thị Kim L hành nghề bán vé lô tô thủ công cho Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên xổ số kiến thiết tỉnh Đắk Lắk, nhận ghi số lô tô cho khách chơi sau đó chuyển lên Công ty để hưởng tiền hoa hồng. Tuy nhiên, do tiền hoa hồng ít nên L đã nảy sinh ý định tham gia đánh bạc dưới hình thức ghi số lô đề thắng thua trực tiếp với các con bạc. Vào ngày 11/7/2020, tại khu vực vỉa hè trước Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên xổ số kiến thiết Đắk Lắk, địa chỉ đường H, phường A, thành phố B, khi L đang thực hiện hành vi đánh bạc thắng thua bằng tiền dưới hình thức ghi số đề để thu lợi bất chính với Bùi Thanh T, Đỗ Đình C và Phạm Ngọc B dựa trên kết quả xổ số kiến thiết Đà Nẵng ngày 11/7/2020 thì bị lực lượng Công an phường A phát hiện bắt quả tang.

Hình thức đánh số đề và cách xác định thắng thua dựa trên kết quả xổ số kiến thiết như sau:

Các con bạc có nhu cầu đánh bạc sẽ đến gặp L và tham gia đặt cược dưới các hình thức bao lô, chót. Sau đó L sẽ viết nội dung đặt cược vào một tờ giấy kích thước 5cm x 5cm có sẵn chữ “Lô Tô” (gọi phôi đề) và nội dung đặt cược rồi đưa cho các con bạc. Sau khi có kết quả xổ số trong ngày, nếu các con số đặt cược của các con bạc trùng với kết quả xổ số kiến thiết trong ngày thì các con bạc thắng cược, ngược lại nếu không trùng với kết quả xổ số kiến thiết trong ngày thì các con bạc thua cược.

Hình thức đánh bao lô là đánh theo điểm, đối với hình thức đánh bao lô hai càng, người chơi đặt cược bất kỳ 02 chữ số từ 00 đến 99 và số điểm đặt cược, mỗi điểm đặt cược đánh bạc tương ứng số tiền 13.500 đồng (Mười ba ngàn năm trăm đồng). Nếu trong mười tám giải không phân biệt mà có 02 chữ số cuối trùng với số mà người chơi đặt cược thì người chơi thắng cược với mỗi điểm thắng cược tương ứng số tiền 70.000 đồng (Bảy mươi ngàn đồng). Nếu không trùng người chơi thua và mất số tiền đã đặt cược.

Đối với hình thức đánh bao lô ba càng, người chơi đặt cược bất kỳ 03 chữ số từ 000 đến 999 và số điểm đặt cược, mỗi điểm đặt cược đánh bạc tương ứng với số tiền 13.000 đồng (Mười ba ngàn đồng). Nếu trong 17 giải (trừ giải tám có một dãy số gồm 02 chữ số) không phân biệt mà có 03 chữ số cuối trùng với số mà người chơi đặt cược thì người chơi thắng cược với mỗi điểm thắng cược tương ứng số tiền 500.000 đồng (Năm trăm ngàn đồng). Nếu không trùng người chơi thua và mất số tiền đã đặt cược.

Đối với hình thức đánh chót hai càng, người chơi đặt cược bất kỳ 02 chữ số từ 00 đến 99 và số tiền cược. Hình thức này người chơi không cược theo điểm mà cược theo số tiền. Đánh chót tương ứng với giải đặc biệt, nếu trong giải đặc

biệt có 02 chữ số cuối trùng với số người chơi đặt cược thì người chơi thắng cược với tỷ lệ 1.000 đồng đặt cược tương ứng số tiền thắng cược 70.000 đồng (Bảy mươi ngàn đồng). Nếu không trùng người chơi thua và mất số tiền đã đặt cược.

Quá trình điều tra các đối tượng đánh bạc khai nhận như sau:

Võ Thị Kim L khai: Khoảng 16 giờ 00 phút ngày 11/7/2020, anh Phạm Ngọc B – sinh năm 1971, hộ khẩu thường trú: Đường P, thị trấn A, huyện P, tỉnh Đắk Lắk đến khu vực vỉa hè trước Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên xổ số kiến thiết Đắk Lắk, địa chỉ đường H, phường A, thành phố B để tham gia đặt cược đánh bạc dưới hình thức ghi số lô đề với L. Anh B đặt cược số 366 bao lô 5 điểm, số 969 bao lô 5 điểm, 10.000 đồng chót số 66 và 10.000 đồng chót số 69 tương ứng số tiền đặt cược đánh bạc là 150.000 đồng. Sau đó, có anh Bùi Thanh T – sinh năm 1991, hộ khẩu thường trú: Đường N, Buôn M, phường T, thành phố B đến tham gia đặt cược đánh bạc. Anh T đặt cược số 87 bao lô 5 điểm và số 80 bao lô 5 điểm, tương ứng số tiền đặt cược là 135.000 đồng. Đến khoảng 16 giờ 30 phút cùng ngày, ông Đỗ Đình C – sinh năm 1967, hộ khẩu thường trú: Đường D, phường C, thành phố B đến ghi đề số 52 bao lô 25 điểm và số 27 bao lô 25 điểm, tương ứng với số tiền đặt cược đánh bạc là 675.000 đồng nhưng L chỉ nhận 670.000 đồng. Sau khi đưa tờ phoi đề cho ông C thì bị lực lượng Công an phường A phát hiện, bắt giữ. Thu giữ số tiền đánh bạc còn lại 505.000 đồng (Năm trăm lẻ năm ngàn đồng). Như vậy, tổng số tiền L ghi số đề cho các con bạc là 955.000 đồng (Chín trăm năm mươi lăm ngàn đồng). Tại thời điểm Cơ quan công an phát hiện chưa có kết quả xổ số nên không rõ thắng thua.

Phạm Ngọc B khai: Ngày 11/7/2020, B từ thị trấn A lên thăm con trai đang học tại trường sơ B, địa chỉ: Đường Đ, thành phố B. Sau đó đến khu vực trước vỉa hè địa chỉ đường H, phường A, thành phố B gặp Võ Thị Kim L mua 04 tờ vé số đài Đà Nẵng và tham gia đánh bạc dưới hình thức ghi số đề số 366 bao lô 5 điểm, 969 bao lô 5 điểm và ghi thêm 66 chót 10.000 đồng, 69 chót 10.000 đồng, tổng số tiền tham gia đánh bạc là 150.000 đồng. Sau đó L đưa cho B tờ phoi đề có dòng chữ “Lô Tô” cùng nội dung đánh cược được ghi trong phoi đề. Khi chuẩn bị đi về thì bị Cơ quan công an phát hiện bắt giữ, thu giữ trên người tờ phoi đề. Như vậy, tổng số tiền B đánh bạc là 150.000 đồng.

Bùi Thanh T khai: Khoảng 16 giờ 20 phút ngày 11/7/2020, T một mình đến trước vỉa hè địa chỉ đường H, phường A, thành phố B gặp Võ Thị Kim L để tham gia đánh bạc dưới hình thức ghi số đề. T đặt cược số 97 bao lô 5 điểm, 80 bao lô 5 điểm, tổng số tiền tham gia đánh bạc là 135.000 đồng. Sau đó, L đưa cho T tờ phoi đề có dòng chữ “Lô Tô” cùng nội dung đánh cược được ghi trong phoi đề. Khi T chuẩn bị về thì bị Cơ quan công an phát hiện bắt giữ, thu giữ trên người tờ phoi đề. Như vậy, tổng số tiền T đánh bạc là 135.000 đồng.

Đỗ Đình C khai: Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 11/7/2020, C một mình đến trước vỉa hè địa chỉ đường H, phường A, thành phố B gặp Võ Thị Kim L để tham gia đánh bạc dưới hình thức ghi số đề. C đặt cược số 52 bao lô 25 điểm và số 27 bao lô 25 điểm, tổng số tiền tham gia đánh bạc là 675.000 đồng, nhưng L chỉ nhận số tiền 670.000 đồng. Sau đó L đưa cho C tờ phoi đề có dòng chữ “Lô Tô” cùng

nội dung đánh cược được ghi trong phôi đề. Sau đó C đi về thì bị Cơ quan công an phát hiện bắt giữ, thu giữ trên người tờ phôi đề. Như vậy, tổng số tiền C đánh bạc là 670.000 đồng.

Quá trình điều tra đã: Thu giữ trên người Võ Thị Kim L số tiền 505.000 đồng (Năm trăm lẻ năm ngàn đồng); Thu giữ trên người Phạm Ngọc B 01 tờ phôi đề, Bùi Thanh T 01 tờ phôi đề và Đỗ Đình C 01 tờ phôi đề (đều dài Đà Nẵng ngày 11/7/2020). Ngày 01/02/2021, Võ Thị Kim L đã tự nguyện giao nộp số tiền đánh bạc còn lại 450.000 đồng.

Tại bản Cáo trạng số: 113/CT-VKS ngày 19/3/2021, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk truy tố bị cáo Võ Thị Kim L về tội Đánh bạc theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Quá trình xét hỏi tại phiên tòa, bị cáo Võ Thị Kim L đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản Cáo trạng mà đại diện Viện kiểm sát đã truy tố.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột đã phân tích, đánh giá tính chất, mức độ hành vi của bị cáo Võ Thị Kim L, vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Võ Thị Kim L (tên gọi khác: C) về tội “Đánh bạc” đồng thời, đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 36 Bộ luật hình sự. Xử phạt: Bị cáo Võ Thị Kim L (tên gọi khác: C) từ 18 - 24 tháng cải tạo không giam giữ. Miễn khấu trừ thu nhập hàng tháng cho bị cáo Võ Thị Kim L.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Đề nghị tịch thu sung công quỹ nhà nước số tiền 955.000 đồng là tiền bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc.

Lưu hồ sơ vụ án đối với 03 tờ phôi đề là tang vật của vụ án.

Bị cáo không tranh luận, bào chữa gì thêm, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai nhận của bị cáo Võ Thị Kim L tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, biên bản phạm tội quả tang, lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án, đã được thẩm tra tại phiên tòa.

Xét quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột truy tố đối với bị cáo Võ Thị Kim L về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ Luật hình sự là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

Như vậy đã có đủ căn cứ kết luận: Võ Thị Kim L là người đang chấp hành Quyết định xử phạt hành chính về hành vi Đánh bạc trái phép. Vào khoảng 16 giờ 15 phút ngày 11/7/2020, tại khu vực vỉa hè địa chỉ đường H, phường A, thành phố B. Công an phường A phát hiện bắt quả tang Võ Thị Kim L có hành vi đánh bạc trái phép dưới hình thức ghi số lô đề thắng thua bằng tiền trực tiếp với Phạm Ngọc B, Bùi Thanh T và Đỗ Đình C với tổng số tiền là 955.000 đồng (Chín trăm năm mươi lăm ngàn đồng). Hành vi của bị cáo Võ Thị Kim L thực hiện là đã phạm tội “Đánh bạc” tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự.

Điều 321 Bộ luật Hình sự quy định:

“1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 5.000.000 đồng nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc hành vi quy định tại Điều 322 của Bộ luật này hoặc đã bị kết án về tội này hoặc tội quy định tại Điều 322 của Bộ luật này, chưa được xoá án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm”.

[2] Xét tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự công cộng, an toàn xã hội tại địa phương, bị cáo là công dân có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, buộc bị cáo phải nhận thức được rằng mọi hành vi đánh bạc được thua bằng tiền hay hiện vật có giá trị dưới mọi hình thức đều bị Nhà nước nghiêm cấm. Bản thân bị cáo đang trong thời gian chấp hành Quyết định xử phạt hành chính về hành vi đánh bạc nhưng không chịu tu dưỡng, rèn luyện bản thân, muốn kiếm tiền bằng con đường bất chính nên bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Do đó, cần có mức hình phạt đủ nghiêm, tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự

Về tình tiết tăng nặng: Không

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa, bị cáo Võ Thị Kim L đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, bị cáo là lao động chính. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Hội đồng xét xử xét thấy, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và có nơi cư trú ổn định, rõ ràng; số tiền bị cáo sử dụng đánh bạc ít; tình tiết nhân thân xấu là căn cứ để cấu thành tội phạm đối với bị cáo. Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cần áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ, để bị cáo tự cải tạo ngoài xã hội dưới sự giám sát, giáo dục của chính quyền địa phương và gia đình cũng đủ tác dụng giáo dục đối với bị cáo trở thành công dân tốt. Đồng thời, bị cáo làm nghề bán vé số nên thu nhập không ổn định, hoàn cảnh gia đình

khó khăn, bị cáo là lao động chính nên cần miễn việc khấu trừ thu nhập hàng tháng đối với bị cáo.

[4] Trong vụ án này, đối với hành vi đánh bạc của Đỗ Đình C, Bùi Thanh T và Phạm Ngọc B chưa đủ yếu tố cấu thành tội đánh bạc nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột ra Quyết định xử phạt hành chính với hình thức phạt tiền theo Nghị định 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2012 của Chính phủ, là phù hợp.

Đối với hành vi đánh bạc dưới hình thức ghi số lô đề của bị cáo L những ngày trước đó. Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã tiến hành điều tra, xác minh nhưng chưa xác định cụ thể được những ngày thực hiện hành vi, nội dung ghi lô đề, số tiền cụ thể và lai lịch của các con bạc nên chưa có đủ căn cứ để xử lý. Vì vậy, Cơ quan điều tra tách hành vi này ra khỏi vụ án để tiếp tục điều tra xử lý sau, là phù hợp.

[5] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự.

- Đối với số tiền 955.000 đồng là tiền bị cáo L sử dụng vào việc đánh bạc nên cần tịch thu sung công quỹ nhà nước;

- Đối với 03 tờ phơi đề là tang vật của vụ án nên cần tiếp tục lưu giữ trong hồ sơ vụ án.

[6] Về hành vi của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình thực hiện các quyết định điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi của Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đều hợp pháp.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 36 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Võ Thị Kim L (C) phạm tội “Đánh bạc”.

Xử phạt bị cáo Võ Thị Kim L (C) 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng cải tạo không giam giữ, thời hạn cải tạo không giam giữ được tính từ ngày Ủy ban nhân dân phường L, thành phố B nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao bị cáo Võ Thị Kim L cho Ủy ban nhân dân phường L, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk để giám sát và giáo dục bị cáo, gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Miễn việc khấu trừ thu nhập hàng tháng đối với bị cáo Võ Thị Kim L.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu sung công quỹ nhà nước 955.000 đồng (Chín trăm năm mươi lăm ngàn đồng) là tiền bị cáo Võ Thị Kim L sử dụng vào việc đánh bạc.

(Vật chứng có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 26/3/2021 giữa Công an thành phố Buôn Ma Thuột với Chi cục thi hành án dân sự thành phố Buôn Ma Thuột).

Lưu giữ trong hồ sơ vụ án 03 tờ phơi đề là tang vật của vụ án.

Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (Mười lăm ngày) ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (Mười lăm ngày) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:

- Phòng KTNV&THA TAND tỉnh Đắk Lắk;
- Vụ Giám đốc kiểm tra I-TAND tối cao;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk; VKSND TP. BMT;
- Sở tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- Công an TP. Buôn Ma Thuột;
- CCTHADS TP. Buôn Ma Thuột;
- THA phạt tù TP. Buôn Ma Thuột;
- Bị cáo, các đương sự;
- Lưu HS+ VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Lương Thị Trúc